

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án dân sự

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Bản án số 01/2019/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của TAND huyện

Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 01/2019/QĐ-SCBSBA ngày 07/10/2019; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 02/2019/QĐ-SCBSBA ngày 25/10/2019 của TAND huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lào Cai); Bản án số 12/2020/DSPT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của TAND tỉnh Lào Cai; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án phúc thẩm số 128/QĐ-SCBSBA ngày 28/5/2020; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án phúc thẩm số 132/QĐ-SCBSBA ngày 02/6/2020 của TAND tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 163/QĐ-CCTHADS ngày 08/6/2020; Quyết định thi hành án số 194/QĐ-CCTHADS ngày 14/7/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Lào Cai);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 01/QĐ - CCTHADS ngày 20/7/2021 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Lào Cai);

Căn cứ biên bản xác minh thi hành án ngày 12/5/2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Lào Cai;

Căn cứ kết quả chứng thư thẩm định giá số 167/2026/0577-PD/CT ngày 13/7/2026 của Công ty cổ phần giám định và thẩm định giá Phương Đông.

Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Lào Cai cần lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thi hành án dân sự như sau:

1. Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

1.1. Tên tài sản:

* Quyền sử dụng đất:

- Quyền sử dụng đất thứ nhất: Diện tích: 2.309,0 m², địa chỉ: Thôn Pác Po, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh; thời hạn sử dụng đất: đến tháng 8/2062; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên bà Nguyễn Thị Thu số phát hành BG 955751, số vào sổ CH 00036/QSĐĐ/136/QĐ-UBND do UBND huyện Mường Khương cấp ngày 22 tháng 10 năm 2012. Tài sản đang thế chấp tại Agribank Việt Nam – Chi nhánh Bát Xát Lào Cai II theo Hợp đồng tín dụng số 8803LAV202501568 ngày 10/11/2025.

- Quyền sử dụng đất thứ hai: Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 1.270,79 m² tại thửa đất số: 1128, tờ bản đồ số: 2, địa chỉ: Thôn Pác Po, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất rừng sản xuất; Thời hạn sử dụng đất đến tháng 02/2057; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (nhận chuyển nhượng). Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên bà Nguyễn Thị Thu số phát hành BG 955708, số vào sổ CH 00025/QSĐĐ/1841/QĐ-UBND do UBND huyện Mường Khương cấp ngày 27 tháng 8 năm 2012.

- Quyền sử dụng đất thứ ba: Diện tích 2.289,9 m², địa chỉ: Thôn Pác Po, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; thời hạn sử dụng đất: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 27/12/2064; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. Theo chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên bà Nguyễn Thị Thu số phát hành BP 717458, số vào sổ CH 00061/QSĐĐ/404/QĐ-UBND do UBND huyện Mường Khương cấp ngày 31 tháng 12 năm 2014. Tài sản đang thế chấp tại Agribank Việt Nam – Chi nhánh Bát Xát Lào Cai II theo Hợp đồng tín dụng số 8803LAV202501568 ngày 10/11/2025.

- Quyền sử dụng đất thứ tư: Diện tích đất thực tế đang sử dụng 1.354,7 m², địa chỉ: Thôn Pác Po, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; thời hạn sử dụng đất: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 26/12/2064; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất mang tên ông Nguyễn Ngọc Văn (ngày 31/7/2017 chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Thu) số phát hành BP 717457, số vào sổ CH 00060/QSĐĐ/404/QĐ-UBND do UBND huyện Mường Khương cấp ngày 31

tháng 12 năm 2014. Tài sản đang thế chấp tại Agribank Việt Nam – Chi nhánh Bát

Xát Lào Cai II theo Hợp đồng tín dụng số 8803LAV202501568 ngày 10/11/2025.

* Tài sản gắn liền với đất đã kê biên gồm:

- 01 (một) nhà hải quan:

Loại nhà xây cấp IV, có chiều dài 9,10 m, chiều rộng 5,55 m, diện tích xây dựng 50,5 m² (tính đến giọt danh), chiều cao 3,10 m, tường xây 110, lợp mái tôn xộp, nền lát gạch Cramic (50 cm x 50 cm), có 01 cửa ra vào làm bằng nhôm và kính (loại 02 cánh), có 03 cửa sổ làm bằng nhôm kính (loại 02 cánh). Vị trí: Nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 717457. Bên trong nhà có 01 phòng vệ sinh có cửa ra vào loại 01 cánh làm bằng nhôm kính (trong phòng vệ sinh có 01 vòi sen tắm, 01 vòi sịt, 01 chậu rửa, 01 bệ xí bệt); có 01 bộ chậu và vòi sen rửa bát và 01 cửa ra vào bếp loại 01 cánh làm bằng nhôm kính..

- 01 (một) nhà cột sắt mái tôn:

Loại nhà cột sắt mái tôn bán kiên cố, có chiều dài 22,45 m, chiều rộng 6,6 m, diện tích xây dựng 148,17 m² (tính đến giọt danh), chiều cao 3,6 m, tường xây 110 bằng gạch cao 0,8 m, bên trên tường gạch là lưới sắt B40, mái lợp tôn xộp, nền bê tông. Vị trí nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 717457. Bên trong nhà không có tài sản gì.

- 01 (một) nhà ở công nhân:

Loại nhà xây cấp IV, có chiều dài 10,6 m, chiều rộng 10,2 m, diện tích xây dựng 108,12 m² (tính đến giọt danh), chiều cao 3,7 m, tường xây 110, mái lợp tôn xộp, nền lát gạch Cramic (40 cm x 40 cm), ốp trần nhựa, có 02 cửa ra vào làm bằng nhôm và kính (loại 01 cánh), có 03 cửa sổ làm bằng nhôm kính (loại 02 cánh cửa lùa). Vị trí nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955708. Bên trong nhà không có tài sản gì.

- 01 (một) nhà không tường lợp mái tôn, vách kính:

Loại nhà bán kiên cố (bên phải, bên trái mượn tường, phía sau tường xây 110, mặt tiền tường làm bằng nhôm kính), có chiều dài 5,8 m, chiều rộng 9,6 m, diện tích xây dựng 55,68 m² (tính đến giọt danh), chiều cao 3,7 m, mái lợp tôn xộp, nền lát gạch Cramic (40 cm x 40 cm). Vị trí: Ngôi nhà nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955751. Bên trong nhà không có tài sản gì.

- 01 (một) điều hành công nhân: Loại nhà xây cấp IV, có chiều dài 11,9 m, chiều rộng 6,25 m, diện tích xây dựng 74,4 m² (tính đến giọt danh), chiều cao 3,7 m, tường xây 220, lợp mái tôn xộp, nền lát gạch Cramic (40 cm x 40 cm), có 03 cửa ra vào làm bằng nhôm và kính (loại 01 cánh), có 02 cửa sổ làm bằng nhôm kính (loại 02 cánh cửa lùa). Nhà được xây dựng vào tháng 03/2014.

Ông Ánh, bà Thu cho biết đưa vào sử dụng tháng 10/2014, nguyên giá là 270.000.000 đồng. Vị trí: Ngôi nhà nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955751. Bên trong nhà không có tài sản gì.

- 01 (một) nhà bếp mái tôn không tường: Bếp mượn tường 4 xung quanh, nền bê tông, lợp tôn, tổng diện tích mái tôn là 44, 24 m². Vị trí: Ngôi nhà nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955751.

- 01 (một) hiên mái tôn trải dài theo 03 nhà điều hành và nhà ở công nhân: Có chiều dài 28,2 m, chiều rộng 02 m, nền đổ bê tông, diện tích mái tôn là 56,4 m².

- 02 (hai) nhà bảo vệ, trong đó:

+ Nhà bảo vệ số 1: Loại nhà cấp III mái bằng, có chiều dài 6,5 m, chiều rộng 4,7 m, diện tích xây dựng 30,55 m², chiều cao 2,85 m, tường xây 220 bằng gạch, có 01 cửa ra vào làm bằng nhôm và kính (loại 01 cánh), có 02 cửa sổ làm bằng nhôm kính (loại 02 cánh). Vị trí: Nằm trên 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955708 và BP 717457. Bên trong nhà không có tài sản gì. Nhà được xây dựng tháng vào tháng 10/2016.

+ Nhà bảo vệ số 2: Loại nhà cấp III mái bằng, có chiều dài 5,3 m, chiều rộng 3,7 m, diện tích xây dựng 19,61 m², chiều cao 2,9 m, tường xây 220 bằng gạch, có 01 cửa ra vào không còn cánh cửa, có 02 cửa sổ làm bằng nhôm kính (loại 02 cánh). Vị trí: Nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 717458. Bên trong nhà không có tài sản gì. Nhà được xây dựng vào tháng 10/2016.

- 03 (ba) nhà vệ sinh tường chịu lực, trong đó:

+ Nhà vệ sinh số 1: Loại nhà xây đổ mái bằng, tường xây 110 bằng gạch, có chiều dài 3,6m, chiều rộng 2,0 m, diện tích xây dựng 7,2 m², chiều cao 2,8 m, có 03 cửa ra vào làm bằng nhôm và kính (loại 01 cánh), sàn lát gạch chống trơn, có 03 bệ sí bệt, trên mái có 01 téc nước nhãn hiệu Việt Mỹ loại 1,5 m³.

+ Nhà vệ sinh số 2: Loại nhà xây đổ mái bằng, tường xây 110 bằng gạch, có chiều dài 4,1 m, chiều rộng 4,5 m, diện tích xây dựng 18,45 m², chiều cao 2,7 m, có 02 cửa ra vào không có cánh cửa, sàn lát gạch chống trơn, có 01 chậu rửa tay bằng sứ, trên mái có 01 téc nước nhãn hiệu Việt Mỹ loại 1,5 m³.

+ Nhà vệ sinh số 3: Loại nhà xây đổ mái bằng, tường xây 110 bằng gạch, có chiều dài 4,1 m, chiều rộng 4,7 m, diện tích xây dựng 19,27 m², chiều cao 2,7 m, sàn lát gạch chống trơn, có 04 bệ sí bệt, có 04 cửa ra vào làm bằng nhôm và kính (loại 01 cánh), trên mái có 01 téc nước nhãn hiệu Việt Mỹ loại 1,5 m³.

Cả 03 nhà vệ sinh nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955751.

- 01 (một) bể nước: Có chiều dài 06 m, chiều rộng 02 m, diện tích xây dựng 12 m², chiều cao 1,4 m, tường xây 220, nắp đáy làm bằng tấm bê tông. Vị trí nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 955751.

- 01 (một) khung đỡ téc nước (cạnh nhà hải quan – phía bên trái nhà): Khung đỡ téc nước làm bằng sắt L 50 x 50, bên trên có téc nước Sơn Hà loại 02 m³.

- Tường rào gồm:

+ Tường xây gạch chỉ 110, tổng chiều dài là 39,3 m, chiều cao trung bình là 2,3m;

+ Tường gạch bê tông, tổng chiều dài là 232,1, chiều cao trung bình là 2,5 m;

- 02 (hai) cổng, gồm 01 cổng vào, 01 cổng ra:

+ 01 cổng vào giáp nhà cột sắt mái tôn, có chiều dài 7,8 m, cao 1,8 m, làm bằng tôn khung sắt, có đường day làm bằng sắt, có 02 trụ gạch hai bên kích thước 60 cm x 60 cm, cao 2,8 m, nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BP 717457.

+ 01 cổng ra giáp đường tỉnh lộ 154, có chiều dài 7,8 m, cao 1,8 m, làm bằng tôn khung sắt, có đường day làm bằng sắt, có 02 trụ gạch hai bên kích thước 60 cm x 60 cm, cao 2,8 m, nằm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BP 717458;

- 01 (một) Giếng khoan: không đo được chiều sâu, hiện không sử dụng.

- 39 (ba mươi chín) cây trồng trên đất (gồm 34 cây sao đen, 01 cây xoài to, 04 cây lộc vừng): Đường kính thân cây to nhất khoảng 20 cm, nhỏ nhất là 10 cm, toàn bộ số cây đang phát triển bình thường.

- 04 (bốn) cột điện thép, trong đó: 01 cột điện tròn mạ kẽm D76, cao 4,5m; 03 cột điện thép V 50 x 50 x 5, cao 4,5 m.

1.2. Địa chỉ của tài sản: Thôn Pạc Bo, xã Bản Lầu, tỉnh Lào Cai.

1.3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **5.416.080.405 đ** (Năm tỷ bốn trăm mười sáu triệu không trăm tám mươi nghìn bốn trăm linh năm đồng).

2. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

2.1. Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

2.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

2.3. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả:

2.4. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

2.5. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp.

2.6. Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do đơn vị có tài sản đấu giá quy định.

2.7. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả đấu giá tài sản; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá.

Tổ chức đấu giá phải chịu trách nhiệm đảm bảo đủ điều kiện hoạt động theo quy định của Luật Đấu giá số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá: 02 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản.

3.1 Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá; hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá; danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết; biên nhận hồ sơ (2 liên).

3.2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Phòng Thi hành án dân sự khu vực - Lào Cai.

Liên hệ Chấp hành viên Giàng Seo Sín, ĐT: 0919.661.907.

Lưu ý:

- Hồ sơ năng lực phải được sắp xếp theo đúng trình tự của Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm (Phụ lục I) ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP, được đánh số thứ tự từ 01 đến hết và kèm bảng danh mục tài liệu.

- Đối với các tiêu chí không có tài liệu hoặc hình ảnh chứng minh thì sẽ không chấm điểm.

- Thi hành án dân sự Lào Cai sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Nơi nhận:

- Cổng TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang TTĐT THADS tỉnh Lào Cai (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục quản lý THADS (để đăng tải);
- Viện kiểm sát nhân dân Lào Cai;
- VKSND khu vực 9 - Lào Cai;
- Đương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Giàng Seo Sín